

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH LINH
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số: 15/2020/HS-ST

Ngày: 30/6/2020

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LINH, TỈNH QUẢNG TRỊ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Vĩnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Thanh.

Ông Nguyễn Cao Cường.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Hoan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2020, tại Hội trường Đảng ủy, Mặt trận và các Đoàn thể thị trấn C, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Xuân L. Tên gọi khác: Tý, sinh ngày: 02/12/1997, tại: Vĩnh Linh, Quảng Trị; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Khu phố A, thị trấn C, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Không nghề; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Hội và bà L Thị Phiến; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 12/02/2020, đến ngày 14/02/2020 chuyển tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Vĩnh Linh cho đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Nguyễn Thị L, sinh năm: 1991.

Trú tại: Khu phố A, thị trấn C, Vĩnh Linh, Quảng Trị.

2. Anh Trần Văn T, sinh năm: 1989.

Trú tại: Khu phố A, thị trấn C, Vĩnh Linh, Quảng Trị.

Do chị Nguyễn Thị L đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền 20/4/2020).

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Xuân C, sinh ngày 24/12/ 2002.

Người giám hộ của anh C là ông Nguyễn Văn H (Bố đẻ).

Trú cùng địa chỉ: Khu phố HL, thị trấn C, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 11/02/2020, Trần Xuân L đến cầu C thuộc địa phận thị trấn C, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị lấy một đoạn ống nhựa màu trắng chứa 9 viên nén ma túy tổng hợp do một người đàn ông tên thường gọi là Chèo (không rõ họ tên thật, địa chỉ) cho để sử dụng. Sau khi lấy ma túy, Lam đưa về cất giấu ở chậu hoa trước vườn nhà mình. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 12/02/2020, Lam lấy

đoạn ống nhựa chứa các viên ma túy dùng một tờ giấy ô ly cũ bọc lại rồi cầm trên tay đi bộ qua nhà bác ruột ông Trần Văn H ở Khu phố A, thị trấn C, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị mượn xe mô tô để đi chơi. Lam được chị Nguyễn Thị L (con dâu của ông Hòa) cho mượn xe máy Yamaha biển số 74L1-115.53 và kẹp số ma túy vào giá để đồ phía trước yên xe rồi điều khiển xe đến trường THPT C gặp và rủ Nguyễn Xuân C, sinh năm 2002 ở khu phố HL, thị trấn C đi chơi. Cả hai đi đến kiệt đường số 2 thuộc khu phố An Hòa 1, thị trấn C, rẽ trái thì bị tổ công tác Công an huyện Vĩnh Linh phối hợp Công an thị trấn C thấy có dấu hiệu nghi vấn vi phạm pháp luật nên dừng phương tiện và đưa về trụ sở Công an thị trấn C làm việc.

Bản kết luận giám định số 177/KLGD ngày 14/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 09 viên nén màu hồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu MT, có khối lượng 0,9124g là ma túy loại Methamphetamine.

Ngày 25 tháng 02 năm 2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Vĩnh Linh trưng cầu giám định chữ viết trên tờ giấy kẻ ô ly màu trắng, trên hai mặt giấy có chữ viết màu đỏ dùng để gói ma túy của Trần Xuân L. Bản kết luận giám định số 242/KLGD-PC09 ngày 09/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị đã kết luận: Chữ viết bằng mực màu đỏ trên tài liệu cần giám định ký hiệu A với chữ viết mang tên Trần Xuân L trên tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M1, M2 do cùng một người viết ra.

Quá trình điều tra thu giữ:

+ 09 viên ma túy tổng hợp đựng trong 1 ống nhựa dài 6cm, hàn kín hai đầu, đã tiến hành giám định, mẫu vật hoàn trả sau giám định là một phong bì niêm phong gồm 0,8341g chất bột màu hồng là ma túy loại Methamphetamine.

+ 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu Đen – Bạc, biển kiểm soát 74L1-115.53.

+ 01 tờ giấy ô ly kích thước 20 x 15 cm trên tờ giấy có ghi các chữ bằng mực màu đỏ có nội dung: “Thiên Cơ, Thiên Phủ, Tử vi, Thất Sát, Thiên Lương, Thái Dương, Thái Âm, Liêm Trinh, Tham Lang, Cự Môn, Thiên Đồng, Phá quân, Vũ khúc, Thiên Lương” và các ký tự khác; mặt sau có ghi các chữ và số bằng chữ màu đỏ, được chuyển theo hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 29/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh truy tố Trần Xuân L ra trước Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh giữ nguyên nội dung Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trần Xuân L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự Xử phạt bị cáo Trần Xuân L từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ 12/02/2020, không áp dụng hình phạt tiền; tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định, trả lại xe máy cho người quản lý hợp pháp.

Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, công nhận Quyết định truy tố và luận tội của VKSND huyện Vĩnh Linh đối với các bị cáo là đúng, không có ý kiến tranh luận với các quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo

nói lời sau cùng nhận thức rõ sai trái của mình và đề nghị HĐXX xem xét xử phạt ở mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng, số vật chứng thu giữ, bản kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ, đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Từ khoảng 15 giờ ngày 11/02/2020 đến khoảng 14 giờ 00 phút ngày 12/02/2020 bị cáo Trần Xuân L có hành vi tàng trữ 09 viên nén ma túy tổng hợp do một người đàn ông tên thường gọi là Chèo cho để sử dụng. Qua giám định kết luận, 09 viên ma túy có khối lượng 0.9124g là ma túy loại Methamphetamine. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, không những đã xâm phạm trực tiếp tới sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy mà còn là nguyên nhân gây mất ổn định trật tự trị an, an toàn xã hội, làm phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ tác hại của ma túy và sự nghiêm trị của pháp luật đối với những hành vi trái phép liên quan đến ma túy nhưng vẫn cố tình vi phạm, thể hiện rõ sự xem thường pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo tự khai ra và giao nộp số ma túy đang tàng trữ với cơ quan Công an, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tiền án, tiền sự, không có các tình tiết tăng nặng nhưng là người có sử dụng ma túy, bị cáo có sức khỏe nhưng không chăm lo lao động mà chơi bời lu lũng, thường xuyên có mối quan hệ phức tạp với các đối tượng liên quan hình sự, ma túy.

[4] Về hình phạt: Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ dài để đảm bảo giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Các vấn đề khác: Người đàn ông có tên thường gọi là Chèo cho bị cáo ma túy để sử dụng, quá trình điều tra không xác định được tên thật và địa chỉ, anh Nguyễn Xuân C cùng đi chơi với bị cáo L không biết việc bị cáo tàng trữ trái phép

chất ma túy, không có cơ sở để xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với mô tô hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 74L1-115.53 là tài sản của anh Trần Văn T giao cho chị L sử dụng, việc bị cáo L sử dụng xe liên quan đến tội phạm chị L hoàn toàn không biết, chị L có đơn xin được nhận lại tài sản là chính đáng, cần chấp nhận. Số ma túy còn lại sau khi gửi giám định là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Các bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Xuân L (Tý) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; các điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Xuân L (Tý) 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày **12/02/2020**.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 1 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Giao trả cho người quản lý hợp pháp chị Nguyễn Thị L mô tô hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát **74L1-115.53**.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có 0.8341g chất bột màu hồng là ma túy loại Methamphetamine được đựng trong 01 túi ni long trong suốt, dán kín miệng, toàn bộ bao gói sau giám định.

(Các vật chứng có đặc điểm theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Linh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Linh ngày 02/6/2020).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; Điều 6; khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Xuân L (Tý) phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (30/6/2020). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QT;
- VKSND tỉnh QT;
- Sở Tư pháp tỉnh QT;
- VKSND Vĩnh Linh;
- CA Vĩnh Linh;
- CCTHADS Vĩnh Linh;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: HSYA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Vĩnh

